# PHẦN VĂN BẢN KHÁC

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

| THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 43/QĐ-TTg | *Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2012* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**Về việc thành lập Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu

Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu có chức năng tư vấn, giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc nghiên cứu, đề xuất, chỉ đạo, điều hòa, phối hợp, đôn đốc giải quyết những công tác quan trọng, mang tính liên ngành, lĩnh vực, các chương trình, chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu; chỉ đạo, điều phối thực hiện các chiến lược, chương trình quốc gia về biến đổi khí hậu; chỉ đạo, tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu.

Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu có con dấu hình quốc huy.

Ủy ban hoạt động theo Quy chế làm việc do Chủ tịch Ủy ban ban hành.

**Điều 2.** Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban

1. Nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu quan trọng, mang tính liên ngành, lĩnh vực.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành, các chiến lược, chương trình quốc gia về biến đổi khí hậu, chương trình tăng trưởng xanh, chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu

quả, chương trình giảm phát thải khí nhà kính thông qua chống mất rừng và suy thoái rừng và các chương trình khác có liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Chỉ đạo, điều phối, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các chiến lược, chương trình về biến đổi khí hậu bảo đảm hiệu quả, đồng bộ và thống nhất.

4. Giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc thực hiện những vấn đề quan trọng, liên ngành, lĩnh vực trong ứng phó với biến đổi khí hậu.

5. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế, vận động tài trợ, đàm phán gia nhập điều ước, tổ chức quốc tế về biến đổi khí hậu; đàm phán và tổ chức thực hiện các dự án, đề án hợp tác quốc tế về biến đổi khí hậu.

6. Ủy ban có nhiệm vụ tư vấn cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trước khi quyết định các vấn đề về:

a) Các chủ trương, phương hướng, biện pháp lớn ứng phó với biến đổi khí hậu; chiến lược, chương trình, quy hoạch trung và dài hạn về ứng phó với biến đổi khí hậu của Việt Nam;

b) Phương hướng, quan điểm tiếp cận của Việt Nam với vấn đề biến đổi khí hậu trong các lĩnh vực, vấn đề trọng điểm;

c) Các vấn đề liên quan đến biến đổi khí hậu trong các cơ chế, thể chế, chính sách, chương trình, dự án đầu tư cấp quốc gia hoặc công trình quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội;

d) Các hoạt động hợp tác quốc tế quan trọng, tham gia các điều ước quốc tế về biến đổi khí hậu của Việt Nam;

đ) Các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và cấp có thẩm quyền.

**Điều 3.** Thành viên của Ủy ban

1. Chủ tịch: Thủ tướng Chính phủ.

2. Các Phó Chủ tịch:

a) Phó Chủ tịch thường trực: Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải;

b) Phó Chủ tịch: Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Các Ủy viên:

a) Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ; Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Khoa học và Công nghệ; Ngoại giao; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quốc phòng; Công an; Xây dựng; Giao thông vận tải; Y tế; Công thương;

b) Đại diện lãnh đạo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội;

c) Đại diện lãnh đạo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

d) Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;

đ) Chủ tịch các Viện: Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Khoa học Xã hội Việt Nam;

e) Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;

g) Một Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

h) Một số chuyên gia quản lý, nhà nghiên cứu khoa học liên quan đến lĩnh vực biến đổi khí hậu.

Giao Phó Chủ tịch thường trực Ủy ban phê duyệt danh sách thành viên Ủy ban theo văn bản cử người của các Bộ, ngành.

4. Các thành viên Ủy ban làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

**Điều 4.** Cơ quan giúp việc của Ủy ban

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực của Ủy ban, giúp Chủ tịch Ủy ban trong việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban; điều hòa, phối hợp kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của các Bộ, ngành, địa phương; tổng hợp, báo cáo các hoạt động chung về hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện một số nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban giao.

2. Văn phòng Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu là cơ quan giúp việc cho Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu đặt tại Bộ Tài nguyên và Môi trường do Cục trưởng Cục Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu làm Chánh Văn phòng. Văn phòng có biên chế riêng, có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật.

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Phó Chủ tịch Ủy ban quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu.

3. Giao Phó Chủ tịch Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập Hội đồng tư vấn các vấn đề chuyên môn cho Ủy ban sau khi được sự chấp thuận của Chủ tịch Ủy ban, Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 5.** Kinh phí hoạt động của Ủy ban

Kinh phí hoạt động của Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu, Hội đồng tư vấn của Ủy ban và Văn phòng Ủy ban được giao về Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất cơ chế tài chính chi cho hoạt động của Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu, Hội đồng tư vấn của Ủy ban và Văn phòng Ủy ban.

**Điều 6.** Quyết định này thay thế Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2008 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên Ủy ban chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**